Tuần 5,6 - Tiết 5,6 ***Ngày soạn: 5/10/2026***

CHUYÊN ĐỀ 1
LỊCH SỬ NGHỆ THUẬT TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM
BÀI THỰC HÀNH (TIẾT 5,6)

I. Yêu cầu

a. Mục tiêu:

- HS áp dụng những kiến thức đã học để thực hành

b. Nội dung : Học sinh nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu các nhóm làm bài thuyết trình và nêu tiêu chí yêu cầu, chấm điểm

Yêu cầu: Trình bày rõ ràng với các tiêu chí sau:

1. Các nhóm thuyết trình làm trên 2 nền tảng Canva hoặc powei point

2. Có phần mở đầu (intro) giới thiệu các thành viên trong nhóm

3. Sẽ có điểm cộng thêm nếu nhóm nào có thể hát được 1 đoạn ngắn về các thể loại dân ca mà nhóm thuyết trình.

+ Nhóm 1: Thuyết trình về Chùa Yên Tử

+ Nhóm 2: Thuyết trình về chùa Quỳnh Lâm

+ Nhóm 3: Thuyết trình về đền Trần

+ Nhóm 4: Thuyết trình về tháp Bình Sơn

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách trình bày trước lớp.

- HS trình bày theo yêu cầu của GV

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không hoạt động (nếu có).
- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

****

Tuần 7 - Tiết 7 ***Ngày soạn: 12/10/2026***

CHUYÊN ĐỀ 1
LỊCH SỬ NGHỆ THUẬT TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM (T7)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

1. Về kiến thức

- Nêu được những nét cơ bản của nghệ thuật thời Lý, thời Trần và thời Lê sơ về kiến trúc, điêu khắc thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu,...
- Liệt kê được những thành tựu nghệ thuật chính thời Mạc và nêu được những điểm chính của nghệ thuật kiến trúc thời Mạc.
- Nêu được những nét cơ bản của nghệ thuật thời Lê trung hưng về kiến trúc, điêu khắc, mĩ thuật thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu. Phân tích được những điểm mới về nghệ thuật thời Lê trung hưng.
- Mô tả được những nét cơ bản của nghệ thuật thời Nguyễn về kiến trúc, điêu khắc, mĩ thuật, âm nhạc thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu.
- Nêu được những điểm mới của nghệ thuật thời Nguyễn.

2. Về năng lực

**** Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

****Năng lực riêng:***

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử: Nhận diện được các loại hình tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh,...); biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu liên quan đến lịch sử nghệ thuật truyền thống Việt Nam trong học tập.
- Góp phần hình thành và phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: Phân tích lược những điểm mới về nghệ thuật qua các thời kì (như phân tích được điểm khác biệt rong nghệ thuật điêu khắc, kiến trúc thời Nguyễn, thời Lê trung hưng với các triều đại rước đó).
- Góp phần hình thành và phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng thông qua việc vận dụng kiến thức đã học để giới thiệu được nhưng nét đặc sắc trong nghệ thuật Vận dụng Truyền thông qua các thời kì với bạn bè; tăng cường kết nối quá khứ với hiện tại, ch sử để nhận biết về xu hướng bảo tồn, phát huy các giá trị của nghệ thuật Vĩ Việt Nam.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất như: khách quan, trung thực, có ý thức tìm tòi và khám phá lịch sử.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

– Xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực.

– Tư liệu lịch sử: hình ảnh, tư liệu về các thành tựu nghệ thuật truyền thống tiêu biểu liên quan đến các lĩnh vực kiến trúc, điêu khắc, mĩ thuật, âm nhạc qua các thời kì (đã có trong SGK, có thể phóng to qua máy chiếu).

– Một số video, đường link của bảo tàng ảo giới thiệu về các thành tựu tiêu biểu trong nghệ thuật truyền thống Việt Nam qua các thời kì.

- Phiếu học tập: Dùng để HS trả lời các câu hỏi thảo luận, giúp HS tự khám phá, tìm hiểu và nhận thức lịch sử. Trên cơ sở các phiếu học tập, các cá nhân hoặc nhóm có thể làm việc độc lập hoặc trao đổi, thảo luận để đi đến thống nhất chung của cả nhóm và trình bày trước lớp. GV có thể thu thập phiếu thu hoạch cá nhân hoặc phiếu thu hoạch chung của nhóm để đánh giá thường xuyên trong suốt tiến trình học tập.

2. Học sinh

- SGK

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS hoạt động cá nhân/nhóm để trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) Tổ chức thực hiện:

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV cho HS xem 1 đoạn video ngắn về khởi nghĩa Lam Sơn và yêu cầu HS trả lời câu hỏi ? Cho biết đây là áng văn tổng kết của cuộc khởi nghĩa nào?

B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV: Hướng dẫn HS quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi.

HS: Quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV:Yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

HS: Báo cáo câu trả lời

- HS còn lại theo dõi, nhận xét (nếu cần).

Dự kiến sản phẩm

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.
- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

II. Nghệ thuật thời Lê Sơ, thời Mạc

1. Nghệ thuật thời Lê Sơ

a. Mục tiêu: - Nêu được những nét cơ bản của nghệ thuật thời Lê Sơ về kiến trúc, điều khác thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu,...

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động dạy – học	**Sản phẩm dự kiến**
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) **Nhiệm vụ 1: Kiến trúc** GV yêu cầu HS Hoàn thành phiếu học tập sau theo cặp đôi	

Loại	**Thành tựu**
Cung đình	
Kiến trúc tôn giáo, tín ngưỡng	

Nhiệm vụ 2: Điêu khắc

? Nêu những nét cơ bản về kiến nghệ thuật điêu khắc thời Lê sơ? Kể tên những tác phẩm điêu khắc tiêu biểu?

B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV hướng dẫn HS trả lời

HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.

Nhiệm vụ 1

- Từ năm 1428, nhà Lê đã cho mở rộng và xây dựng cung điện mới

Điện Kính Thiên được xây dựng từ năm 1428 đời vua Lê Thái Tổ và hoàn thiện vào đời vua Lê Thánh Tông Điện xây dựng trên núi Nùng, trên nền cũ của cung Càn Nguyên – Thiên An thời Lý – Trần. Điện Kinh Thiên là nơi cử hành các nghi lễ trọng thể nhất của triều đình, thiết triều bàn những việc quốc gia đại sự và đón tiếp sứ giả nước ngoài.

- Cổng Đoan Môn trong Khu di tích Hoàng thành Thăng Long (Hà Nội): Đoan Môn là một trong những cổng chính dẫn lối vào Cấm thành, được xây dựng vào thời Lê và được tu bổ sửa sang vào thời Nguyễn.

Đoan Môn được xây theo lối tường thành cổ với 5 cổng thành, được dựng cuốn vòm cân xứng gần như tuyệt đối qua "trục thần đạo", hay còn được gọi là "trục chính tâm" của Hoàng thành. Vật liệu chủ yếu dùng để xây dựng là gạch vồ – loại gạch phổ biến của thời Lê sơ và đá để cuốn vòm cửa.

- Lam Kinh được xây dựng từ năm 1433 sau khi vua Lê Thái Tổ qua đời, bao gồm khu quần thể kiến trúc các cung điện (điện Quang Đức, điện Sùng Hiếu, điện Diễn Khánh,...) và miếu, lăng mộ các vua Lê. Ngày nay, các công trình từ thời Lê ở Lam Kinh đã bị phá huỷ gần hết, chỉ còn lại một ít phế tích như: tượng ngựa đá, voi đá, nghê đá, hổ đá và bia Vĩnh Lăng, bia Hựu Lăng, bia Chiêu Lăng.

- Kiến trúc tôn giáo, nhất là Phật giáo thời Lê sơ vẫn được quan tâm nhưng chủ yếu dừng lại ở việc tu sửa những công trình đã xây dựng từ thời Lý – Trần.

Nhà nước đã cho trùng tu nhiều chùa như: chùa Minh Khánh (Hải Dương); chùa Thiên Phúc (chùa Thầy), chùa Kim Liên (Hà Nội)... Tháp chùa Hoa Yên (Quảng Ninh) xây dựng từ thời Trần cũng được sửa chữa,...

- Điểm độc đáo của kiến trúc cung điện thời Lê sơ là sự kết hợp hài hoà giữa phong cách kiến trúc truyền thống đã định hình thời Lý – Trần với phong cách kiến trúc uy nghi, bề thế ảnh hưởng từ tinh thần Nho giáo. Tuy nhiên, hầu hết các công trình kiến trúc đều có quy mô vừa phải, toát lên tính cần kiệm, thực dụng.

Nhiệm vụ 2: Điêu khắc

- Điêu khắc bao gồm điêu khắc trên lăng mộ, văn bia, thành bậc bằng đá,...

Bia được đặt trên lưng rùa có kích thước tương đương. Diềm bia được trang trí hình tượng rồng có bố cục trong nửa lá để nối tiếp nhau. Các hoạ tiết trên tấm bia được gia công chế tác, lắp dựng, điều khắc, chạm trổ cầu kì, công phu, tỉ mỉ đến từng chi tiết nên được đánh giá là một trong những tấm bia cổ, to và đẹp nhất Việt Nam.

- Nghệ thuật chạm khắc, trang trí thời Lê sơ rất tinh xảo.

Các thành bậc bằng đá, bia đá đều được chạm khắc các cảnh sinh hoạt như: đấu vật, đánh cờ, chèo thuyền,... Trong đó, hình rồng trên bia đá có vẻ đẹp sống động, tự nhiên, khoẻ mạnh và dữ tợn hơn so với rồng thời Lý, thời Trần; tượng trưng cho quyền lực chuyên chế của vua.

- Rồng đá ở thềm trước điện Kính Thiên uốn bảy khúc. Đầu rồng nổi bật, dáng vẻ uy nghiêm, oai hùng, mạnh mẽ, đôi mắt rồng lồi, chiếc mũi gồ cao, đối sừng nhọn khép lại đằng sau theo tư thế đầu rồng ngẩng lên chầu vua. Đôi bờm dài và 5 móng rồng được coi là biểu tượng của rồng đế vương.

Khác với hình tượng rồng thời Lý – Trần, hình tượng rồng thời Lê sơ thể hiện sự mạnh mẽ và có những nét dữ tợn, trở thành biểu tượng cho sức mạnh, uy quyền của nhà vua.

- Đặc điểm chung nghệ thuật thời Lê sơ

Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc thời Lê sơ có đặc điểm chung là quy mô vừa phải, vừa mang tính khuôn thước, mẫu mực theo tinh thần Nho giáo, vừa mang nét giản dị, đậm tính dân gian. Các dòng tranh khắc gỗ Đông Hồ, Hàng Trống ra đời đã góp phần tạo nên những bức tranh dân gian đặc sắc, trở thành tài sản quý giá trong kho tàng nghệ thuật dân tộc.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Loại	**Thành tựu**
Cung đình	Điện Kính Thiên, Văn Miếu, nhà Thái học.. Và quần thể kiến trúc Lam Kinh.
Kiến trúc tôn giáo, tín ngưỡng	- Dưới thời Lê sơ, việc xây chùa mới bị hạn chế. Một số chùa, tháp được trùng tu như chùa Minh Độ (Hải Dương); chùa Thiên Phúc, chùa Kim Liên, chùa Thuý Lai, tháp chùa Hoa Yên (Hà Nội); chùa Đại Bi (Bắc Ninh),... - Thời Lê sơ, các lăng mộ của vua, hoàng hậu, công chúa, hoàng tử,... nhìn chung có quy mô nhỏ.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

II. Nghệ thuật thời Lê Sơ, thời Mạc

1. Nghệ thuật thời Lê Sơ

a. Kiến trúc

- Những công trình tiêu biểu như: điện Kính Thiên, Văn Miếu… và điện Lam Kinh.

- Những công trình tiêu biểu như: điện Kính Thiên, điện Cần Chánh, cung Vạn Thọ tại Đông Đô và điện Lam Kinh tại Tây Đô.
- Trong thời kì này, việc xây dựng mới các chùa, tháp bị hạn chế nhưng hoạt động tu bổ vẫn được coi trọng.

b. Điêu khắc

- Điêu khắc thời Lê sơ rất phát triển.
- Nghệ thuật chạm khắc gỗ ở các đình làng chủ yếu miêu tả hoạt động của người dân như đấu vật, đánh cờ, chèo thuyền,...

- Nghệ thuật thời Lê sơ kế thừa những tinh hoa của nghệ thuật thời Lý – Trần, đồng thời có những bước tiến mới cả về nội dung và hình thức thể hiện.

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu: Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) Nội dung: HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: Câu trả lời đúng của HS

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV mời HS tham gia trò chơi " ô cửa bí mật". HS sẽ tham gia theo nhóm, mỗi nhóm cử đại diện chọn câu hỏi và trả lời vào bảng nhóm. Mỗi lượt trả lời đúng sẽ có điểm cộng

Câu 1: Lê Lợi giành thắng lợi hoàn toàn trong cuộc kháng chiến chống quân Minh vào thời gian nào?

A. 1428

B. 1438

C. 1447

D. 1456

Câu hỏi số 2 : Ngoài kinh thành Thăng long, nhà Lê còn cho xây dựng cung điện nào?

A. Chí Linh

B. Chí Hòa

C. Lam Kinh

D. Sài Gòn

Câu hỏi số 3: Điêu khắc thời Lê sơ bao gồm:

A**.** Điêu khắc trên lăng mộ, văn bia, thành bậc bằng đá,...

B. Điêu khắc trên lăng mộ, gỗ, giấy…

C. Điêu khắc trên lăng mộ, gỗ, núi…

D. Tất cả các đáp án

Câu hỏi số 4: Dưới thời Lê sơ hình tượng tượng trưng cho uy quyền của nhà vua với vẻ đẹp sống động, tự nhiên, uy dũng là:

A. Rùa

B. Kì Lân

C. Châu chấu

D. Rồng

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

Dự kiến sản phẩm

Câu hỏi

1

2

3

4

Đáp án

A

C

A

D

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) Mục tiêu: Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) Sản phẩm: Bài làm của HS.

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Bài tập:

Đóng vai là một hướng dẫn viên du lịch, giới thiệu về 1 công trình (tác phẩm) kiến trúc, điêu khắc có từ thời Lê sơ.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

Tuần 8,9 - Tiết 8,9 ***Ngày soạn: 28/10/2026***

CHUYÊN ĐỀ 1
LỊCH SỬ NGHỆ THUẬT TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM

BÀI THỰC HÀNH (TIẾT 8,9)

I. Yêu cầu

a. Mục tiêu:

- HS áp dụng những kiến thức đã học để thực hành

b. Nội dung : Học sinh nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu các nhóm làm bài thuyết trình và nêu tiêu chí yêu cầu, chấm điểm

Yêu cầu: Trình bày rõ ràng với các tiêu chí sau:

1. Các nhóm thuyết trình làm trên 2 nền tảng Canva hoặc powei point

2. Có phần mở đầu (intro) giới thiệu các thành viên trong nhóm

+ Nhóm 1: Đặc điểm hình tượng rồng thời Lý

+ Nhóm 2: Đặc điểm hình tượng rồng thời Trần

+ Nhóm 3: Đặc điểm hình tượng rồng thời Lê sơ

+ Nhóm 4: Tổng hợp tìm ra điểm khác nhau về hình tượng rồng của các triều đại trên

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.
- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách trình bày trước lớp.
- HS trình bày theo yêu cầu của GV

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không hoạt động (nếu có).
- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

Tuần 10 - Tiết 10 ***Ngày soạn: 2/11/2026***

CHUYÊN ĐỀ 1
LỊCH SỬ NGHỆ THUẬT TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM (T10)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

1. Về kiến thức

- Nêu được những nét cơ bản của nghệ thuật thời Lý, thời Trần và thời Lê sơ về kiến trúc, điêu khắc thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu,...
- Liệt kê được những thành tựu nghệ thuật chính thời Mạc và nêu được những điểm chính của nghệ thuật kiến trúc thời Mạc.
- Nêu được những nét cơ bản của nghệ thuật thời Lê trung hưng về kiến trúc, điêu khắc, mĩ thuật thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu. Phân tích được những điểm mới về nghệ thuật thời Lê trung hưng.
- Mô tả được những nét cơ bản của nghệ thuật thời Nguyễn về kiến trúc, điêu khắc, mĩ thuật, âm nhạc thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu.
- Nêu được những điểm mới của nghệ thuật thời Nguyễn.

2. Về năng lực

**** Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

****Năng lực riêng:***

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử: Nhận diện được các loại hình tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh,...); biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu liên quan đến lịch sử nghệ thuật truyền thống Việt Nam trong học tập.
- Góp phần hình thành và phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: Phân tích lược những điểm mới về nghệ thuật qua các thời kì (như phân tích được điểm khác biệt rong nghệ thuật điêu khắc, kiến trúc thời Nguyễn, thời Lê trung hưng với các triều đại rước đó).
- Góp phần hình thành và phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng thông qua việc vận dụng kiến thức đã học để giới thiệu được nhưng nét đặc sắc trong nghệ thuật Vận dụng Truyền thông qua các thời kì với bạn bè; tăng cường kết nối quá khứ với hiện tại, ch sử để nhận biết về xu hướng bảo tồn, phát huy các giá trị của nghệ thuật Vĩ Việt Nam.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất như: khách quan, trung thực, có ý thức tìm tòi và khám phá lịch sử.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

– Xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực.

– Tư liệu lịch sử: hình ảnh, tư liệu về các thành tựu nghệ thuật truyền thống tiêu biểu liên quan đến các lĩnh vực kiến trúc, điêu khắc, mĩ thuật, âm nhạc qua các thời kì (đã có trong SGK, có thể phóng to qua máy chiếu).

– Một số video, đường link của bảo tàng ảo giới thiệu về các thành tựu tiêu biểu trong nghệ thuật truyền thống Việt Nam qua các thời kì.

- Phiếu học tập: Dùng để HS trả lời các câu hỏi thảo luận, giúp HS tự khám phá, tìm hiểu và nhận thức lịch sử. Trên cơ sở các phiếu học tập, các cá nhân hoặc nhóm có thể làm việc độc lập hoặc trao đổi, thảo luận để đi đến thống nhất chung của cả nhóm và trình bày trước lớp. GV có thể thu thập phiếu thu hoạch cá nhân hoặc phiếu thu hoạch chung của nhóm để đánh giá thường xuyên trong suốt tiến trình học tập.

2. Học sinh

- SGK

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS hoạt động cá nhân/nhóm để trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) Tổ chức thực hiện:

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV yêu cầu HS giải câu đố về nhân vật lịch sử

HS xem 1 đoạn video ngắn về kinh thành Thăng Long và yêu cầu HS trả lời câu hỏi

Một tay cướp lấy nhà Lê,

Lập ra triều Mạc, tranh Nam Bắc triều

Là nhân vật lịch sử nào?

B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV: Hướng dẫn HS phân tích và trả lời câu hỏi.

HS: Quan sát và trả lời.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV:Yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

HS: Báo cáo câu trả lời

- HS còn lại theo dõi, nhận xét (nếu cần).

Dự kiến sản phẩm

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.
- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

2. Nghệ thuật thời Mạc

a. Mục tiêu: - Nêu được những nét cơ bản của nghệ thuật thời Mạc về kiến trúc, điều khác thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu,...

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động dạy – học

Sản phẩm dự kiến

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

Nhiệm vụ 1: Kiến trúc

GV yêu cầu HS Hoàn thành phiếu học tập sau theo cặp đôi

? Kiến trúc thời nhà Mạc gồm mấy loại?

? Kiến trúc thời nhà Mạc chịu ảnh hưởng của tôn giáo nào?

? Liệt kê các công trình kiến trúc nổi tiếng của thời Mạc?

Nhiệm vụ 2: Điêu khắc

? Nêu những nét cơ bản về kiến nghệ thuật điêu khắc thời Mạc? Kể tên những tác phẩm điêu khắc tiêu biểu?

B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV hướng dẫn HS trả lời

HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.

Nhiệm vụ 1

- Kiến trúc thời Mạc bao gồm 2 loại: cung điện, thành quách và chùa, tháp, đình, quán, đến, miếu....

Tại Thăng Long, nhà Mạc thừa hưởng các công trình cung điện của nhà Lê sơ để lại. Bên cạnh đó, các vua nhà Mạc xây dựng thêm nhiều cung điện ở Dương Kinh (thuộc Hải Phòng ngày nay) như điện Phúc Huy, điện Hưng Quốc,...

- Dương Kinh – kinh đô ven biển đầu tiên trong lịch sử Việt Nam

Theo sử cũ vào thời Mạc, nhằm thực hiện chính sách phát triển nông nghiệp, mở mang nền kinh tế hướng ra biển, ngoài kinh thành Thăng Long, Mạc Đăng Dung còn tạo dựng sự sầm uất ở Cổ Trai quê hương ông và Dương Kinh, kinh đô thứ hai có vị thế gần biển, sông với nhiều ngả nối liền phố Hiến, Thăng Long, Hội An nhộn nhịp.

Dưới thời Mạc, đình làng trở nên phổ biến.

Hai ngôi đình nổi tiếng nhất thời Mạc là định Lỗ Hạnh ở làng Đông Lỗ (Hiệp Hoà, Bắc Giang) xây dựng năm 1576 và đình Tây Đằng (Ba Vì, Hà Nội) xây dựng năm 1583. Ngoài ra còn có đình Thanh Lũng (Ba Vì, Hà Nội), đình Thụy Phiêu (Ba Vì, Hà Nội), đình La Phù (Thường Tín, Hà Nội),...

- Thời Mạc, đình làng được trả về chốn dân gian, không còn giữ vai trò trung chuyển công văn của chính quyền nữa. Từ đây, ngôi đình đảm nhận vai trò là nơi thờ Thành hoàng, tự phúc cho dân làng; là nơi sinh hoạt chung, tổ chức hội hè hằng năm của cộng đồng làng xã. Đình làng trở thành nơi hội tụ sức mạnh của cả cộng đồng và biểu trưng đặc sắc nhất của văn hoá làng xã.

Kiến trúc thời Mạc chịu ảnh hưởng rõ rệt của Đạo giáo

Đạo quán có điều kiện sửa sang, tu bổ. Ba đạo quán có dấu tích từ thời Mạc còn tồn tại đến ngày nay là quán Hưng Thánh, quán Hội Linh và quán Linh Tiên (Hà Nội). Ngoài ra còn có một số đạo quán khác được trùng tu thời kì này như quán Thụy Ứng, quán Đế Thích, quán Chân Thánh (Hưng Yên); quán Viên Dương (Hà Nội);
quán Tiên Phúc (Hải Dương),..

Nhiệm vụ 2: Điêu khắc

Nghệ thuật điêu khắc thời Mạc thể hiện rõ nét qua việc tạc tượng với chất liệu và loại hình khá phong phú, tiêu biểu là các tượng được tạc từ gỗ mít và gỗ vàng tâm.

Điểm độc đáo của điêu khắc thời Mạc là tính nhân bản, gần gũi với con người, thể hiện qua các bức tượng giống người thật; mô tả nếp sinh hoạt bình dân trong chạm khắc, hội hoạ như cảnh săn bắn, đầu hồ, đi thuyền du ngoạn, người phụ nữ gánh con, đẽo cày,...

- Loại hình hoa văn trong điêu khắc thời Mạc còn phản ánh sinh động trí tưởng tượng của dân gian …thể hiện sự phát triển của nghệ thuật điêu khắc.

- Tượng Quan Âm nghìn mắt nghìn tay tại chùa Đa Tốn (Gia Lâm, Hà Nội) được tạc ở tư thế ngồi xếp | bằng, cao 1,32 m, tính cả bệ cao | 2,55 m. Những cánh tay tạo thành | vòng sáng rộng 1,55 m. Tượng ngồi trong thể "tham thiền nhập định" nhưng lại toát ra cái "động" của nội tâm qua những cánh tay chính hướng ra xung quanh với nhiều | động tác khác nhau.

- Chân đèn dưới thời Mạc thường có dáng thon cao, phân thành 3 phần chính: Phần giữa (thân đèn), chỗ phình to nhất có trang trí kiểu "lá để" cách điệu; phần trên (cổ đèn) có dạng hình ống, dáng thon, ở giữa hơi thu nhỏ và loe; phần dưới là một cánh sen ngửa được phân đôi bởi một đường gờ nổi, hai phía trên dưới có các hình khắc vạch, rồng cuộn trong cánh sen đối xứng ngược chiều nhau

- Hình tượng rồng thời Mạc có điểm chung là thân dài uốn khúc, chân ngắn, thường chạm 4 móng, đầu có sừng 2 chạc, 2 mắt lồi, mũi sư tử, mồm thú nhô ra phía trước. Hình tượng rồng còn được thể hiện trên sản phẩm chạm khắc gỗ ở chùa, đình làng hoặc trên đồ gốm.

- Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc thời Lê sơ có đặc điểm chung là quy mô vừa phải, vừa mang tính khuôn thước, mẫu mực theo tinh thần Nho giáo, vừa mang nét giản dị, đậm tính dân gian. Các dòng tranh khắc gỗ Đông Hồ, Hàng Trống ra đời đã góp phần tạo nên những bức tranh dân gian đặc sắc, trở thành tài sản quý giá trong kho tàng nghệ thuật dân tộc.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

2. Nghệ thuật thời Mạc

a. Kiến trúc

- Các công trình kiến trúc thời Mạc bao gồm cung điện và thành quách, chùa, tháp, đình, quán, đến, miếu....
- Dưới thời Mạc, đình làng trở nên phổ biến.
- Kiến trúc chịu ảnh hưởng rõ rệt của Đạo giáo. Một số đạo quán được trùng tu và xây dựng như: Thụy Ứng, Chân Thánh, Tiên Phúc (Hải Dương),...

b. Điêu khắc

- Nghệ thuật điêu khắc thời Mạc thể hiện rõ nét qua việc tạc tượng với chất liệu và loại hình khá phong phú.
- Các chủ đề phổ biến khác của điêu khắc thời Mạc là cảnh sinh hoạt, lao động của người dân.
- Nghệ thuật thời Mạc vừa chịu ảnh hưởng của nghệ thuật thời Lý, Trần vừa có một số đặc điểm kế thừa nghệ thuật thời Lê sơ.

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu: Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) Nội dung: HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: Câu trả lời đúng của HS

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV mời HS tham gia trò chơi " Nấu bánh chưng". HS sẽ tham gia theo nhóm, mỗi nhóm cử đại diện chọn câu hỏi và trả lời vào bảng nhóm. Mỗi lượt trả lời đúng sẽ có điểm cộng

Câu 1: Người sáng lập ra nhà Mạc?

A. Mạc Đăng Doanh

B. Mạc Đăng Dung

C. Mạc Phúc Hải

D. Mạc Phúc Nguyên

Câu 2: Điêu khắc thời Mạc rất phát triển với chất liệu gì?

A. Đa

B. Gỗ

C. Gốm

D. A và B đúng.

Câu 3: **Hai ngôi đình tiêu biểu là cho kiến trúc đình làng thời Mạc là:**

A. Đình Lỗ Hạnh (Bắc Giang). Đình Bảng (Bắc Ninh)

B. Đình Tây Đằng (Hà Nội) và Đình Bảng (Bắc Ninh)

C. Đình Tây Đằng (Hà Nội) và đình Lỗ Hạnh (Bắc Giang).

D. Tất cả các đáp án

Câu 4: Thành tựu tiêu biểu về nghệ thuật điêu khắc thời kì này là gì?

A. Loại hình chân đèn gốm hoa lam.

B. Loại hình chân đèn gốm hoa sen

C. Loại hình chân đèn gốm hoa Huệ

D. Loại hình chân đèn gốm hoa đào

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

Dự kiến sản phẩm

Câu hỏi

1

2

3

4

Đáp án

B

D

C

D

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) Mục tiêu: Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) Sản phẩm: Bài làm của HS.

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Bài tập:

Đóng vai là một hướng dẫn viên du lịch, giới thiệu về 1 công trình (tác phẩm) kiến trúc, điêu khắc có từ thời Mạc.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).
- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.